

Số: 18/2022/QĐST-KDTM

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 35/2022/TLST- KDTM, ngày 08/6/2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH H;

Địa chỉ: Lô O- 1, khu công nghiệp Q (KV mở rộng), xã P, huyện Q, tỉnh B;

Người đại diện theo pháp luật: Ông KIM KI TAE, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Võ Thị An B, sinh năm 1982; Địa chỉ liên hệ: Văn phòng Luật sư H; Số 09 đường Hoàng Văn T, phường Hoàng Văn T, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Công ty TNHH M H V.

Địa chỉ: Số 17, đường Lương Thế V, khu N, phường N, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông KS K - Chức vụ: Giám đốc.

Người phiên dịch: Bà Hoàng Thị Thu A, sinh năm 1991; Địa chỉ: Chung cư T, phường N, thành phố B, tỉnh B; số CCCD: 031191001661 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/05/2020.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH MH V có nghĩa vụ trả Công ty TNHH H do bà Võ Thị An B là người đại diện theo uỷ quyền, tổng số tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày 08/8/2022: 1.904.028.100 đồng (*Một tỷ, chín trăm linh bốn triệu,*

không trăm hai mươi tám nghìn, một trăm đồng). Trong đó số tiền gốc là: 1.698.145.000đ và lãi suất chậm trả tính từ ngày 01/6/2021 đến ngày 08/8/2022 với mức lãi suất 10%/năm (0,028%/ngày) tương ứng số tiền 1.698.145.000đ x 433 ngày x 0,028%/ngày = 205.883.100 đồng.

Trường hợp Công ty TNHH M H V không thanh toán nợ thì Công ty TNHH M H V có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật và phải trả tiền lãi theo mức lãi suất chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Công ty TNHH M H V phải chịu 34.560.421 đồng (*Ba mươi tư triệu năm trăm sáu mươi nghìn bốn trăm hai mươi một đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Hoàn trả lại Công ty TNHH H T V số tiền 32.952.000đồng (*Ba mươi hai triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí do bà Võ Thị An B đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001265, ngày 01/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- CCTHADS thành phố Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng